

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2023
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 3513/VPCP-TH ngày 17/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện báo cáo về tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG NĂM 2023

1. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đạt tiến độ tích cực:

- Đối với dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp: Đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị các gói thầu thiết bị. Đối với 03 trạm y tế tuyến xã: Đã khởi công vào ngày 12/7/2023, đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị của gói thầu thiết bị.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng. Tiến độ dự án: Đã thi công hoàn thành.

- Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1: Theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án có 16 gói thầu. Đến nay, đã hoàn thành 07/16 gói thầu; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và đang thực hiện theo hợp đồng 05/16 gói thầu; đang lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu (gói thầu Tư vấn kiểm toán công trình); chuẩn bị lựa chọn nhà thầu 03/16 gói thầu (gói thầu: Tư vấn xây dựng định mức, thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi đưa vào khai thác và tư vấn kiểm định chất lượng công trình). Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025.

Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công tại 15 vị trí đường công vụ, đường chính và tại 10/19 cầu có quy mô lớn. Giá trị thực hiện 108,7/2.540 tỷ đồng, đạt 4,3%. Trung tâm Phát triển quỹ đất (Sở Tài nguyên và Môi trường) đã tổ chức chi trả tiền cho người dân theo phương án bồi thường được 526/533 hộ, đạt tỷ lệ 98,7%.

- Thực hiện chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội:

+ Nguồn vốn cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ được phân bổ đến ngày 16/11/2023 là 646,996 tỷ đồng (Ngân hàng CSXH phân bổ 537,996 tỷ đồng; nhận uỷ thác do UBND Tỉnh giao 109 tỷ đồng). Tổng dư nợ cho vay đạt 460,141 tỷ đồng (trong đó: Dư nợ nguồn vốn Trung ương đạt 351,141 tỷ đồng; nhận uỷ thác cho vay giải quyết việc làm 109 tỷ đồng với 2.725 hộ vay).

+ Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm (2022 - 2023) theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: Đến ngày 16/11/2023, hạn mức hỗ trợ lãi suất giai đoạn 2022 -2023 còn 55,6 tỷ đồng, đã thực hiện hỗ trợ lãi suất số tiền là 53,023 tỷ đồng với 81.600 món vay, tỷ lệ tăng 235,8% so với cuối năm 2022.

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm (2022 - 2023) đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại (theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN): Tính đến ngày 13/11/2023, đã hỗ trợ lãi suất với dư nợ 1.898 tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng 1.438 tỷ đồng (tăng 312,61%).

Thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí: Đã giảm 21,5 tỷ đồng tiền cho thuê đất, thuê mặt nước lũy kế đến tháng 04/2023; giảm 756 tỷ đồng tiền thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu lũy kế đến tháng 9/2023. Đã giảm 24 tỷ đồng tiền lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước lũy kế đến tháng 10/2023. Đã gia hạn 247,8 tỷ đồng tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản 11 tháng đầu năm 2023 tiếp tục phát triển ổn định, nông sản được tiêu thụ thuận lợi, nhiều mô hình sản xuất tiên tiến được nhân rộng. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

a) Ngành trồng trọt (đến ngày 15/11/2023)

- Đối với cây lúa: Vụ Hè Thu 2023 xuống giống 185.759 ha đạt 99,4% so với kế hoạch, đã thu hoạch dứt điểm, năng suất 65,6 tạ/ha, sản lượng đạt hơn 1,2 triệu tấn. Vụ Thu Đông 2023: Xuống giống được 121.971 ha, tăng 10,8% so cùng kỳ, đạt 105% so với kế hoạch, lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ - trổ chín, diện tích thu hoạch 93.639 ha đạt 76,8% diện tích xuống giống, năng suất bình quân 60,6 tạ/ha giá thành sản xuất dao động 3.535 - 3.701 đồng/kg (giảm 213-559 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2022), lợi nhuận dao động 23 - 31 triệu đồng/ha (tăng từ 1,4 - 15,8 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng

trước ổn định với giá bán hầu hết khả quan¹. Vụ Đông Xuân 2023 - 2024: Xuống giống 56.648 ha, tăng 41.578 ha so với tháng trước đạt gần 30% so Kế hoạch, đạt gần 86% so với cùng kỳ, lúa đang giai đoạn mạ - làm đồng.

Tình hình liên kết tiêu thụ lúa: Do nhiều năm gần đây, một bộ phận nông dân chưa nhận thức sâu sắc hiệu quả của việc liên kết, còn chú trọng lợi ích trước mắt, còn ngại những ràng buộc khi hợp tác với doanh nghiệp,... nên hợp đồng hợp tác với doanh nghiệp thiêu bền vững khi có hiện tượng giá lúa tăng mạnh.

- Đối với hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày:

Vụ Hè Thu 2023: Xuống giống 13.147 ha, đạt 94,6% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 13.147 ha, đạt 100% diện tích xuống giống gồm các loại hoa màu như bắp, bầu, bí, dưa, rau các loại,... Vụ Thu Đông 2023: Xuống giống 6.449 ha đạt 88,7% so với kế hoạch, tăng 80 ha so với tháng trước gồm bắp, bầu, bí, dưa các loại. Giá bán các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước², tình hình tiêu thụ vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2022 giá bán giảm từ 1.000 - 16.000 đồng/kg tùy từng loại hoa màu, giá thành tăng từ 244 - 2.122 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 4 - 320 triệu đồng/ha. Riêng Sen lợi nhuận tăng 4 triệu đồng/ha.

- Đối với cây ăn trái:

Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 43.385 ha. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường³. Tình hình tiêu thụ ổn định. So với cùng kỳ năm 2022, giá bán các loại trái cây giảm từ 2.000 - 22.500 đồng/kg tùy từng loại. Giá thành tăng từ 985 - 2.349 đồng/kg. Lợi nhuận giảm từ 48 - 127 triệu đồng/ha tùy từng loại.

b) Ngành chăn nuôi

Đến thời điểm hiện tại, tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 232.218 con⁴. Giá thành sản xuất nhìn chung có giảm so cùng kỳ⁵, tuy nhiên giá bán so với

¹ Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: giá bán tăng đối với lúa thường IR50404 và biến động đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng. Cụ thể lúa IR50404 tại ruộng giá 7.750 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Đai thơm 8 giá 7.500 đồng/kg (giảm 300 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.400 đồng/kg (tăng 150 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 8.250 đồng/kg (tăng 250 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 7.800 đồng/kg (giảm 100 đồng/kg so với tháng trước).

² Cụ thể: Ót 41.500 đồng/kg (tăng 15.000 đồng/kg so với tháng trước), Bắp ăn tươi 6.000 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước), Bắp thức ăn gia súc 6.000 đồng/kg (giảm 200 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 13.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Khoai lang 7.300 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Sen gương 23.000 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước).

³ Cụ thể: xoài cát Chu 22.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 42.500 đồng/kg (giảm 3.333 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 17.500 đồng/kg (giảm 1.125 đồng/kg so với tháng trước), cam Xoài 21.000 đồng/kg (giảm 250 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 19.500 đồng/kg (tăng 1.500 đồng/kg so với tháng trước).

⁴ Trong đó: số con ở thời điểm hiện tại là 87.373 con/106.882 con đạt 81,74 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), bò 52.774 (số con thời điểm hiện tại là 35.893 con/44.987 con đạt 79,78% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), trâu 4.039 con (số con ở thời điểm hiện tại là 2.550 con/3.401 con đạt 74,97% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023). Đàn gia cầm 8.835.000 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 2.247.000 con (số con thời điểm hiện tại là 851.000 con/2.074.000 con đạt 41% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023), đàn vịt 6.541.000 con (số con thời điểm hiện tại là 4.517.000 con/4.005.000 con đạt 112,78% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023).

⁵ Giá thành sản xuất: từ 49.908 – 96.823 đồng/kg thịt hơi. Trong đó: thịt heo hơi có giá 52.311 đồng/kg thịt hơi (tăng 2.017 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt bò 96.823 đồng/kg thịt hơi (giảm 189 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt trâu hơi có giá 95.786 đồng/kg thịt hơi (giảm 194 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt gà 90.524 đồng/kg thịt hơi (tăng 2.455 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt vịt 49.908 đồng/kg thịt hơi (giảm 1.699 đồng/kg so với cùng kỳ).

tháng trước nhìn chung cũng khả quan hơn⁶. Trong tháng, các loại dịch bệnh chỉ gây hại cục bộ trên các đối tượng vật nuôi và không lây lan thành dịch⁷.

c) Ngành nuôi trồng thủy sản

Lũy kế diện tích nuôi thủy sản ước đến 15/11/2023 là 5.589 ha. Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch 605.140 tấn, bằng 102,6% so với cùng kỳ, đạt 88,6% so với kế hoạch, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng 497.778 tấn, tăng 1,7% so với cùng kỳ. Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 26.931 đồng/kg (tăng 381 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 107 triệu đồng/ha, các loại thủy sản khác duy trì lợi nhuận⁸; tình hình dịch bệnh xảy ra cục bộ, không lây lan thành dịch.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

Vai trò kinh tế tập thể trong hợp tác sản xuất và liên kết tiêu thụ tiếp tục được phát huy. Đến ngày 22/11/2023, toàn Tỉnh có 147 hội quán được thành lập (tăng thêm 01 hội quán so kỳ báo cáo trước) với 7.642 thành viên; có 35 HTXNN được thành lập từ 35 mô hình Hội quán. Thành viên hội quán được thông tin về tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn Tỉnh. Các thành viên chia sẻ kinh nghiệm sản xuất theo hướng mới, kết nối doanh nghiệp với nông dân để liên kết sản xuất - tiêu thụ, hợp tác sản xuất theo hướng nông sản sạch, chất lượng, sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP đủ tiêu chuẩn vào các siêu thị và hướng đến xuất khẩu.

Trong 11 tháng năm 2023, đã có thêm 06 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới⁹ và 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao¹⁰. Tính chung toàn tỉnh có 109 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 94,78%) và 18 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 05 đơn vị hoàn thành nhiệm vụ nông thôn

⁶ Giá bán: từ 52.209 – 105.875 đồng/kg thịt hơi. Trong đó: thịt heo hơi có giá 54.783 đồng/kg thịt hơi (tăng 5.849 đồng/kg so với tháng trước), thịt bò 76.166 đồng/kg thịt hơi (giảm 9.573 đồng/kg so với tháng trước), thịt trâu 105.875 đồng/kg thịt hơi (tăng 12.667 đồng/kg so với tháng trước), thịt gà 81.134 đồng/kg thịt hơi (tăng 14.029 đồng/kg so với tháng trước), thịt vịt 52.209 đồng/kg thịt hơi (tăng 7.451 đồng/kg so với tháng trước).

⁷ Lũy kế năm 2023, ghi nhận 02 ổ dịch tả heo Châu phi tại xã Tân Phú, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tổng số lượng tiêu hủy là 34 con heo với tổng trọng lượng 1.524 kg (Trong đó: 602 kg heo thịt và 922 kg heo nái – đực), 02 ổ đại chó tại xã Phú Điền, huyện Tháp Mười và xã Bình Phú, huyện Tân Hồng chết, tiêu hủy 02 con, 01 ổ dịch lở mồm long móng tại 10 hộ nuôi trên địa bàn xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, số mắc bệnh là 62 con, chết, tiêu hủy 14 con.

⁸ Thủy sản khác: cá điêu hồng giá thành 36.409 đồng/kg (tăng 1.395 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận khoảng 27 triệu đồng/bè 93 m³; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 145.664 đồng/kg (tăng 21.555 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lợi nhuận khoảng 36 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 38.295 đồng/kg (tăng 4.673 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận khoảng 37 triệu đồng/01ha; cá sặc rằn giá thành sản xuất 52.837 đồng/kg (giảm 601 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời khoảng 106 triệu đồng/ha; ếch giá thành 35.877 đồng/kg (tăng 5.879 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 0,47 triệu đồng/vèo 40m², khoảng 32,9 triệu đồng/ha (01 ha khoảng 70 vèo tùy theo thời điểm giá cả lên xuống) (giá thành được tính theo giá bình quân trong tháng).

⁹ Xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, Xã Long Khánh B; huyện Hồng Ngự; Xã An Long, Phú Hiệp, Phú Thành A huyện Tam Nông; Xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình.

¹⁰ Xã Mỹ An, xã Đốc Bình Kiều huyện Tháp Mười; Xã Tân Mỹ, xã Định An huyện Lấp Vò; Xã An Nhơn, huyện Châu Thành; Xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự; Xã Tân Thành, huyện Lai Vung; Xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh.

mới (thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh, thành phố Hồng Ngự, huyện Tháp Mười và huyện Cao Lãnh).

Các sản phẩm OCOP của Tỉnh ngày càng đa dạng về mẫu mã, bao bì, chất lượng sản phẩm được nâng lên. Năm 2023, có 207 sản phẩm dự thi của 110 chủ thể (55 sản phẩm đánh giá lại, 3 sản phẩm nâng hạng, 149 sản phẩm mới). Hiện có 12/12 huyện đã tổ chức họp Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và đang hoàn chỉnh lại hồ sơ dự thi theo góp ý thành viên Hội đồng huyện (trong đó có thành viên các cơ, ngành tỉnh) để thực hiện công nhận và chuyển hồ sơ sản phẩm tiềm năng 4-5 sao về cấp tỉnh đánh giá theo quy định. Ước cơ bản đạt chỉ tiêu đề ra.

2.3. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11/2023 tăng 7,8% so với tháng trước, tăng 14,2% so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 11 tháng tăng 6% so cùng kỳ. Hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu của Tỉnh đều tăng trưởng so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước; trừ bia, nước sản xuất, áo quần các loại có mức tăng trưởng giảm¹¹. Lũy kế so cùng kỳ năm 2022, có sự tăng trưởng của 08 sản phẩm và có 04 sản phẩm có sản lượng giảm¹². Chỉ số tiêu thụ tháng 11 so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt 6,4% và 9,7%, lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 11 tháng đầu năm 2023, ước tăng 4,2% so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 11/2023 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt 4,8% và 33,2%.

Trong tháng, giá cả các mặt hàng thiết yếu ổn định, nguồn cung hàng hoá đảm bảo nhu cầu tiêu dùng trong dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 11/2023 ước đạt 10.558 tỷ đồng, tăng gần 1% so với tháng trước và tăng 12,2% so với tháng cùng kỳ năm 2022; lũy kế 11 tháng ước đạt 115.764 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 91,5% kế hoạch năm.

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất) lũy kế đến cuối tháng 11/2023 ước đạt 1.205,5 triệu USD, giảm 24,9% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 78,5% kế hoạch, riêng xuất khẩu gạo có nhiều thuận lợi do nhu cầu nhập khẩu của các thị trường tăng cao, đạt 297,7 triệu USD, tăng 58,1% so với cùng kỳ, vượt 28,3% so với kế hoạch, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực còn lại đều giảm nhiều¹³.

Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế đến cuối tháng 11/2023 ước đạt 722,5 triệu USD, bằng 97,9% so với cùng kỳ 2022, đạt 89,2% so với kế hoạch; nhập

¹¹ Áo quần các loại giảm 31%, bia giảm 13%, nước sản xuất giảm 0,4%.

¹² (i) **04 sản phẩm giảm:** Cát khai thác giảm 42,5%; Miến, hủ tiếu, bánh trắng và các loại tương tự giảm 11,4%; Sản phẩm may mặc giảm 15,6%; Bia giảm 16%. (ii) **08 sản phẩm tăng:** Gạo xay sát, lau bóng tăng 31,7%; Thực ăn thủy sản tăng 1,7%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 119,6%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 6,3%; Thuốc viên các loại tăng 26,3%; Cá philê đông lạnh tăng gần 9%; nước sản xuất tăng 5,3%, Bê tông tươi tăng 4,1%.

¹³ Thủy sản chế biến (giảm 29,3%) so với cùng kỳ; bánh phồng tôm và các sản phẩm từ ngũ cốc (giảm 31,4%) so với cùng kỳ; Sản phẩm ngành may (giảm 10,7%) so với cùng kỳ.

khẩu xăng dầu các loại giảm 0,3%; nguyên phụ liệu dệt may giảm 27%, nguyên phụ liệu sản xuất tân dược tăng 92,4% so cùng kỳ năm 2022.

Tổ chức thành công chuỗi sự kiện văn hoá - du lịch, với quy mô cấp Tỉnh, cấp khu vực¹⁴, tổ chức lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích lịch sử quốc gia - Địa điểm tập kết ra Bắc năm 1954 tại thành phố Cao Lãnh. Tổng lượt khách du lịch tháng 11/2023 là 200.000 lượt khách, tổng doanh thu du lịch tháng 11/2023 là 90 tỷ đồng; Lũy kế 11 tháng đầu năm ước đạt 3.650 nghìn lượt khách, tăng gần 15,6% so cùng kỳ, đạt 96,1% kế hoạch năm, với doanh thu đạt khoảng 1.730 tỷ đồng, tăng gần 18,4% so cùng kỳ, đạt 96,1% kế hoạch năm.

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "đồng hành cùng doanh nghiệp". Chỉ số PCI năm 2022 tiếp tục đạt kết quả khá tốt (xếp thứ 5/63 tỉnh, thành phố), 15 năm liền xếp trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành xuất sắc nhất cả nước. Tính đến ngày 19/11/2023, có 597 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 3.213,97 tỷ đồng, đạt 91,85% kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); số doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 275 doanh nghiệp; doanh nghiệp giải thể là 113 doanh nghiệp và tái hoạt động 107 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn 5.028 doanh nghiệp.

Trong tháng 11 (không có thu hút đầu tư dự án mới); lũy kế 11 tháng năm 2023, thu hút được 11 dự án đầu tư (giữ nguyên từ tháng 8/2023 đến nay), tổng vốn đăng ký là 6.342 tỷ đồng, đạt 35,5% kế hoạch (so với cùng kỳ năm 2022, thu hút 22 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư là 4.079 tỷ đồng); trong đó, có 03 dự án FDI, tổng vốn đăng ký là 437 tỷ đồng¹⁵.

Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2023 (kể cả vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang) của Tỉnh là 6.498,329 tỷ đồng, thấp hơn 3,451 tỷ đồng so với báo cáo ngày 31/10/2023 là 6.501,780 tỷ đồng, do cập nhật Quyết định số 1169/QĐ-UBND.HC ngày 14/11/2023 của UBND Tỉnh về việc giao điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ¹⁶. Kết quả giải ngân đến ngày 15/11/2023 là 5.006,809 tỷ đồng/6.498,329 tỷ đồng, đạt 77,05%, cao hơn 4,84% so với tháng 10/2023 là

¹⁴ Hoạt động hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - mừng Xuân và Kỷ niệm 40 năm tái lập Thị xã Cao Lãnh, Đường hoa Xuân gắn với hoạt động tại Đường sách, Tuần lễ du lịch gắn với lễ hội hoa Xuân Sa Đéc và Đường hoa xuân Sa Đéc; Lễ hội quýt hồng Lai Vung lần thứ nhất, Lễ hội Xoài Đồng Tháp lần thứ nhất năm 2023,...Trong tháng, UBND Tỉnh quyết định công nhận thêm 02 điểm du lịch cấp Tỉnh đối với Điểm Du lịch sinh thái Thuận Hiếu - huyện Tháp Mười và Điểm Du lịch Vườn sinh thái Hoàng Hào - huyện Tam Nông.

¹⁵ Gồm: (1) Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Olam Global Agri Việt Nam tại Khu Công nghiệp Sa Đéc của Cty TNHH Olam Global Agri Việt Nam, vốn đăng ký đầu tư 350 tỷ đồng; (2) Dự án Go! Thanh Bình Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (45,54 tỷ đồng) và (3) Dự án Go! Hồng Ngự của Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật (41,15 tỷ đồng).

¹⁶ Trong đó: (i) Kế hoạch vốn năm 2023: 6.376,451 tỷ đồng. (ii) Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài chuyển sang: 121,878 tỷ đồng.

72,21% và cao hơn 17,79% so với cùng kỳ (năm 2022, đạt 59,26%)¹⁷, phần đầu giải ngân cả năm đạt 100%.

2.5. Tài chính - tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Ước thực hiện đến ngày 12/11/2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt 7.054 tỷ đồng, đạt 92,9% dự toán năm, (bằng 102,7% so với cùng kỳ năm 2022); chi cân đối ngân sách địa phương đạt 11.454 tỷ đồng, đạt 86,8% dự toán năm (bằng 106% so với cùng kỳ năm 2022).

Về tín dụng: Ước thực hiện đến ngày 30/11/2023, huy động vốn đạt 67.230 tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng 5.610 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 9,1%, đạt 97,4% kế hoạch năm 2023; dư nợ đạt 104.212 tỷ đồng, so với cuối năm 2022 tăng 9.984 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 10,6%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

3. Văn hóa - xã hội

- Theo dõi tình hình tổ chức dạy và học: Ngành học mầm non, chương trình giáo dục phổ thông 2018 (lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4), chương trình giáo dục phổ thông 2006 (lớp 5); chỉ đạo tổ chức thi diễn tập đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia năm 2023; theo dõi tiến độ thực hiện đưa học sinh du học theo Chương trình “học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài”, khóa mùa Thu năm 2023; tăng cường công tác quản lý chất lượng năm học 2023 - 2024 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cho kỳ kiểm tra Học kỳ I lớp 12, năm học 2023 - 2024; tiếp tục triển khai các thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mới ban hành.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 16.502/15.000 học viên trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng¹⁸, đạt 110% kế hoạch năm.

- Từ đầu năm đến ngày 15/11/2023, đã tổ chức được 28/28 phiên giao dịch việc làm, đạt 100% kế hoạch, có 410 đơn vị doanh nghiệp tham dự với 9.333 lao động, học sinh tham dự. Lũy kế toàn Tỉnh có 37.134 lao động được giải quyết việc làm, đạt 123,8% so với chỉ tiêu kế hoạch năm, trong đó 1.846 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng¹⁹, đạt 123% kế hoạch.

- Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng 449 trường hợp.

- Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 1.803 ca, so với thời điểm 30/9/2023 (788 ca) tăng 128,8%, ghi nhận 01 trường hợp tử vong; bệnh sốt xuất

¹⁷ Trong đó: (i). Giải ngân kế hoạch vốn năm 2023: 4.921,942 tỷ đồng/6.376,451 tỷ đồng tỷ đồng, đạt 77,19% và đạt 82,72% so với kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao. (ii) Giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 chuyển sang: 84,866 tỷ đồng/121,878 tỷ đồng, đạt 69,63%.

¹⁸ Gồm: trình độ cao đẳng 1.321 học viên, trung cấp 2.965 học viên, sơ cấp 3.064 và đào tạo dưới 3 tháng 9.152 học viên (trong đó, đào tạo nghề cho lao động nông thôn 6.171 học viên và đào tạo theo địa chỉ 620 học viên).

¹⁹ Thị trường lao động đến làm việc gồm: Nhật bản 1.493; Hàn Quốc 220; Đài Loan 13.

huyết trong tháng mắc 268 ca, tăng 32% (tăng 65 ca) so với thời điểm 30/9/2023 (203 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong²⁰. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông sức khỏe thực hiện đa dạng nội dung trên báo và Đài Phát thanh truyền hình.

- Hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức Hội thi Bơi, lặn và cứu đuối tỉnh Đồng Tháp năm 2023, Giải Điền kinh và Bơi lội các nhóm tuổi tỉnh Đồng Tháp năm 2023. Triển khai kế hoạch tổ chức Hội thi các môn Thể thao dân tộc - Đồng Tháp năm 2023, hoạt động giao lưu thể thao giữa tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Prey Veng (Campuchia) năm 2023 tại thành phố Hồng Ngự. Trong tháng, cử 17 lượt huấn luyện viên và 89 lượt vận động viên tham dự 10 giải thể thao quốc gia và quốc tế. Kết quả đạt 10 huy chương vàng, 08 huy chương bạc, 20 huy chương đồng. Nổi bật, Đội Karate tham dự thi đấu giải Vô địch trẻ Karate châu Á tại Kazakhstan đạt 01 huy chương vàng, 01 huy chương đồng.

4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Ban hành Phương án thực hiện điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023 (SIPAS 2023). Phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99% trong tháng 11/2023²¹. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%. Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT Index) năm 2022, Đồng Tháp xếp thứ 7 cả nước.

Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Toàn Tỉnh, (i) Tai nạn giao thông đường bộ: Trong tháng 11, xảy ra 19 vụ, làm chết 15 người, bị thương 10 người, thiệt hại tài sản khoảng 88 triệu đồng (so

²⁰ (i) **Tay chân miệng:** Tổng số ca mắc TCM sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/10/2023 là 4.868 ca so với cùng kỳ năm 2022 (3.792 ca), tăng 28,4% (tăng **1.076** ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 10/2023 ghi nhận 02 trường hợp tử vong, tăng 02 ca so cùng kỳ năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong. (ii) **Sốt xuất huyết:** Tổng số ca mắc SXH sau thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/10/2023 là 2.637 ca so với cùng kỳ năm 2022 (12.076 ca) giảm 78,2% (giảm 9.439 ca). SXH đến cuối tháng 10/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong giảm 12 ca so với cùng kỳ năm 2022 có 13 trường hợp tử vong; Một số bệnh có số ca mắc tăng so với cùng kỳ năm 2022: Lao phổi, Liệt mềm cấp nghi Bại liệt, Sốt rét, Tay chân miệng, Thủy đậu, Viêm gan virus: A.

²¹ Lũy kế 11 tháng đầu năm 2023, Trung tâm tiếp nhận **82.119** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **79.251** hồ sơ, có **03** hồ sơ trễ hạn; hiện nay còn **2.865** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập **3.732** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã xử lý **3.704** ý kiến, đạt **99,25%**. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời. Riêng trong tháng 11/2023, Trung tâm tiếp nhận **11.080** hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn **8.215** hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; không có hồ sơ giải quyết trễ hạn; hiện nay, còn **2.865** hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập **387** phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã giải quyết **359** phiếu, đạt **92,77%**, còn **28** phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết.

với liên kê tăng 09 vụ, tăng 09 người chết, tăng 03 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2022 tăng 12 vụ, tăng 10 người chết, tăng 08 người bị thương); lũy kế tính từ đầu năm đến 14/11/2023, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 107 vụ, làm chết 96 người, bị thương 40 người (so với cùng kỳ tăng 27 vụ, tăng 22 người chết, tăng 18 người bị thương); (ii) Tai nạn giao thông đường thủy: Trong tháng 11, không xảy ra (so với liên kê giảm 01 vụ, so với cùng kỳ năm 2022 không tăng giảm); lũy kế tính từ đầu năm đến 14/11/2023, xảy ra 01 vụ (so với cùng kỳ không tăng giảm số vụ, giảm 01 người chết); (iii) Tai nạn cháy: Trong tháng 11, xảy ra 01 vụ, không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 500 triệu đồng (so với liên kê tăng 01 vụ, so với cùng kỳ năm 2022 không tăng giảm số vụ, giảm 3 người chết); lũy kế tính từ đầu năm đến 14/11/2023, xảy ra 04 vụ, không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 4,57 tỷ đồng (so với cùng kỳ giảm 03 vụ, giảm 03 người chết).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Tình hình kinh tế - xã hội 11 tháng đầu năm 2023 tiếp tục chuyển biến tích cực, khởi sắc, phục hồi và phát triển trên hầu hết lĩnh vực.

- Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp tiếp tục nhân rộng các mô hình tiên tiến giảm giá thành, truy xuất nguồn gốc. Điểm sáng nổi bật của ngành nông nghiệp là ngành hàng lúa gạo rất khả quan đáp ứng nhu cầu thị trường với giá bán tăng cao, giá thành sản xuất giảm.

- Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ tiếp tục tăng, du lịch phục hồi phát triển khá. Việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng, miễn giảm thuế, hỗ trợ thuê nhà cho người lao động... từ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã giúp cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh chuyển biến tích cực, khởi sắc. Giải ngân vốn đầu tư công được cải thiện tốt so với cùng kỳ.

- Các chỉ tiêu an sinh xã hội đạt kết quả tốt, đến thời điểm hiện tại nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch năm 2023 nhất là giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động tiếp tục chuyển biến tốt.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện, vai trò kiến tạo của Nhà nước được thể hiện rõ nét qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đầu tư khu vực tư nhân chuyển biến mạnh mẽ về quy mô dự án.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. An ninh biên giới tiếp tục được giữ vững. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.

2. Hạn chế, khó khăn

- Giá bán hầu hết sản phẩm nông nghiệp đều giảm như: Hoa màu, cây ăn trái, chăn nuôi, cùng với giá thành sản xuất tăng làm lợi nhuận các sản phẩm đều giảm so với cùng kỳ năm 2022 (trừ một số sản phẩm: Sen, chanh, cam xoàn, thịt

trâu, gà vịt). Các loại thủy sản mặc dù duy trì lợi nhuận nhưng so cùng kỳ lợi nhuận giảm, riêng cá tra duy trì mức lỗ.

- Sản xuất công nghiệp được phục hồi nhưng một số sản phẩm vẫn giảm và đạt thấp so kế hoạch năm 2023 như: Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự; sản phẩm may mặc; bia, nhất là cát khai thác giảm rất nhiều so cùng kỳ năm 2022 cũng làm hạn chế nguồn cung cát cho xây dựng các công trình trọng điểm.

- Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa giảm so với cùng kỳ. Hoạt động xuất khẩu 11 tháng đầu năm 2023 giảm nhiều so cùng kỳ năm 2022 nhất là thủy sản chế biến, bánh phồng tôm, may mặc, da giày (trừ mặt hàng gạo vẫn duy trì mức tăng).

- Số doanh nghiệp thành lập mới giảm so cùng kỳ; số dự án thu hút đầu tư có xu hướng chậm lại từ tháng 8/2023 đến nay.

- Một số công trình triển khai chậm, do tồn tại một số khó khăn như sau:

- + Nguồn cung ứng cát cho các dự án, công trình của các chủ đầu tư đang gặp nhiều khó khăn, tiêu biểu là thủ tục khai thác 02 mỏ cát phục vụ dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu chưa hoàn thành có khả năng ảnh hưởng tiến độ dự án (mỏ cát thuộc xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh và xã Mỹ An Hưng A, Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò và mỏ cát trên nhánh sông Tiên thuộc xã Long Khánh A, xã Thường Lạc, huyện Hồng Ngự và phường An Lạc, thành phố Hồng Ngự).

- + Đồng thời, giá vật liệu xây dựng (như: Cát, sắt, thép, đá...) có biến động theo hướng tăng cao hơn so với giá trị được duyệt làm ảnh hưởng đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nhà thầu ít tham gia) và công tác triển khai thi công của nhà thầu thi công (nhất là các hợp đồng đã ký với hình thức hợp đồng là trọn gói; theo quy định Luật Đấu thầu, gói thầu có giá trị dưới 20 tỷ đồng thì phải thực hiện hình thức hợp đồng là trọn gói) dẫn đến nhà thầu thi công cầm chừng, chờ chính sách điều chỉnh hợp đồng xây dựng hoặc chờ giá vật liệu xuống thấp hoặc bằng với giá hợp đồng đã ký.

- + Công tác lập, đăng ký và giải ngân kế hoạch vốn chưa được một số Chủ đầu tư quan tâm đúng mức dẫn đến khi triển khai thực hiện thì cần điều chỉnh kế hoạch vốn để phù hợp với tình hình triển khai thực hiện dự án.

- + Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo biểu mẫu của các chủ đầu tư thực hiện chưa đầy đủ, thiếu thông tin dẫn đến cấp có thẩm quyền chưa kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Một số bệnh có số ca mắc tăng so với cùng kỳ năm 2022: Thủy đậu, Tiêu chảy, Viêm gan virus khác, nhất là tay chân miệng tăng khá cao (tăng trên 1.000 ca).

- Tai nạn giao thông đường bộ có chiều hướng tăng khá cả 03 tiêu chí.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

UBND Tỉnh đã khẩn trương tổ chức quán triệt, xây dựng và ban hành các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Chỉ đạo, điều hành theo phương châm hành động của Chính phủ đề ra trong năm 2023: *“Đoàn kết, kỷ cương - Bản lĩnh, linh hoạt - Đổi mới, sáng tạo - Kịp thời, hiệu quả”*.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, UBND Tỉnh đã cụ thể hóa bằng Chương trình hành động (tại Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023), tập trung triển khai 11 nhiệm vụ và giải pháp, 163 nhiệm vụ cụ thể và kịch bản tăng trưởng hàng quý, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm.

Đồng thời, tiếp tục tích cực triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ và các giải pháp của Chính phủ ban hành các giải pháp phục hồi và phát triển các ngành, lĩnh vực. Thực hiện dự báo, theo dõi, bám sát tình hình, diễn biến trong và ngoài nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành để chủ động xử lý, giải quyết. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2023. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2023 (*Quyết định số 48/QĐ-UBND-HC ngày 10/01/2023*), phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh và các Nghị quyết, Kết luận chuyên đề của Tỉnh ủy. Tổ chức 04 đoàn kiểm tra công tác triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại 12 huyện, thành phố, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong triển khai nhiệm vụ đầu năm. Tiếp và làm việc Đoàn công tác của Chính phủ (*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông*

thôn làm trưởng Đoàn) về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao

Thực hiện Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ do Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ giao theo Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Tháp đã phân công Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 24/11/2023, UBND tỉnh Đồng Tháp được giao 187 nhiệm vụ. Trong đó, đã hoàn thành đúng hạn 120 nhiệm vụ, còn 67 nhiệm vụ chưa đến hạn báo cáo, không có nhiệm vụ trễ hạn.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2023

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục chỉ đạo tăng tốc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra đầu năm, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 2023 (ước đạt 6,14%). Theo đó, Tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhanh chóng khắc phục các hạn chế trong 11 tháng đầu năm 2023. Nâng cao công tác dự báo tình hình để đề ra giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả trên các lĩnh vực, hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh năm 2023 với kết quả cao nhất. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản mới của Trung ương, chủ trương của Tỉnh đến các cấp ủy, tổ chức đảng để thống nhất trong thực hiện. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Sâu sát cơ sở, giải quyết tốt các kiến nghị, các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa ngành với ngành và giữa ngành với địa phương trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tập trung triển khai các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI, DDCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính chính công cấp Tỉnh (PAPI); phân tích, đánh giá Chỉ số DTI cấp tỉnh và công bố chỉ số DTI của các sở, ngành, UBND cấp huyện. Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và dự án đầu tư. Hỗ trợ và thúc đẩy khởi nghiệp. Tổ chức Hội nghị Thương mại và Đầu tư Nhật Bản - Đồng Tháp năm 2023.

3. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành Nông nghiệp. Hoàn thành kế hoạch sản xuất lúa vụ Thu Đông năm 2023; triển khai kế hoạch xuống giống vụ Đông xuân 2023 - 2024. Tập trung nhiều giải pháp hiệu

quả đẩy nhanh việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và triển khai mô hình “Làng thông minh”. Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Hỗ trợ đưa lao động trẻ tốt nghiệp trung cấp nghề về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

4. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành công nghiệp, đẩy mạnh triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu, xúc tiến thương mại. Rà soát các dự án trọng điểm để sớm đưa các dự án đi vào vận hành dự án, nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, gia tăng năng lực sản xuất mới. Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử. Tổ chức Festival hoa Sa Đéc lần thứ I.

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, cân đối thu - chi ngân sách, thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung tháo gỡ khó khăn trong cung ứng nguyên vật liệu xây dựng san lấp mặt bằng cho các công trình trên địa bàn Tỉnh. Tổ chức đấu giá quyền khai thác các mỏ cát trên địa bàn Tỉnh. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai dự án dự kiến thực hiện trong năm 2024.

Đề đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và phấn đấu giải ngân cả năm 2023 đạt 100% kế hoạch. Tập trung nguồn cung ứng cát và đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn Tỉnh như: Tuyến cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, Mỹ An - Cao Lãnh.

6. Tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông, cải cách và nâng cao chất lượng đào tạo ở các cấp học, chú trọng đào tạo kỹ năng, đạo đức, các hoạt động thực hành. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Bảo đảm thực hiện chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công. Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng của dân tộc thông qua các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh.

7. Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ; nắm tình hình và giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi lên về quốc phòng, an ninh; tập trung kéo giảm tội phạm về ma túy, vi phạm pháp luật về môi trường. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình an ninh trật tự, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng.

8. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở đợt cao điểm tấn công tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138,

389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT. TU (b/c);
- TT. HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban của Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa